

## THỦ BÀN VỀ NHỮNG ĐÁNH GIÁ TRẦN THỦ ĐỘ TRONG HAI BỘ SỬ CỬ TOÀN THƯ VÀ CƯƠNG MỤC

Nguyễn Khắc Đạm  
Viện Sử học

Về sự kiện Lý Huệ Tông thất cố chết vì sự bức bách của Trần Thủ Độ, Ngô Sĩ Liên có lời bàn trong bộ Toàn thư:

... "Đã lấy nước của người ta, lại giết vua của người ta thì bất nhân quá lắm... Thủ Độ lấy việc đó làm hết trung mưu việc nước, có biết đâu là thiên hạ đời sau đều cho là giặc giết vua, huống chi lại còn làm thói chó lợn" (1).

Về sự kiện Trần Thủ Độ ép Trần Cảnh lấy vợ của anh ruột là Trần Liễu, Phan Phu Tiến bàn trong bộ Toàn Thư:

" Thái Tôn là vua mở nghiệp, đáng lẽ phải dụng phép để dạy đời sau lại nghe mưu gian của Thủ Độ cướp vợ của anh làm hoàng hậu, chẳng hóa ra bỏ hết luân thường mở mối dâm loạn sau này ư?" (2)

Sau đó, đánh giá tổng quát Trần Thủ Độ thì bộ Toàn Thư viết

... "Thủ Độ tuy làm tế tướng mà phạm công việc, không việc gì mà không để ý. Vì thế mà giúp nên nghiệp vương giữ được tiếng tốt cho đến chết. Thái Tôn có làm bài văn bia ở sinh từ để tỏ quý mến khác người. Nhưng

mà cai tội giết vua và trong ấm với hoàng hậu khó tránh khỏi với đời sau vậy." (3)

Còn bộ Cương Mục thì ngoài những lời đánh giá Trần Thủ Độ như bộ Toàn Thư còn có chép lời phê của Tự Đức về Trần Thủ Độ như sau:

"Họ Trần lấy được nước đều là nhờ công sức Thủ Độ" (4)

"Thủ Độ là công thần nhà Trần, tức tội nhân nhà Lý. Hướng chỉ làm những nết xấu như chó lợn, dạ độc như hùm beo, dụng nước mà như thế thì làm thế nào mà lâu dài được?" (5)

Qua mấy đoạn trích dẫn trên, chúng ta có thể thấy rằng cả hai bộ sử đều nêu được ưu điểm của Trần Thủ Độ là hết lòng với nhà Trần nên đến cuối đời vẫn giữ được tiếng tốt. Nhưng cả hai bộ sử đều cho rằng Trần Thủ Độ có những tội lớn như sau:

- 1) - Cướp ngôi nhà Lý cho nhà Trần.
- 2) - Giết vua nhà Lý và đàn áp dã man họ Lý.
- 3) - Thông dâm với hoàng hậu nhà Lý.
- 4) - Ép Trần Cảnh lấy vợ của anh ruột

Chúng ta hãy thử bàn về từng điều một nơi trên xem sự đánh giá của hai bộ sử có chính xác hay không.

Về việc cướp ngôi nhà Lý cho nhà Trần, người ta không thể không điểm lại tình hình đất nước thời cuối Lý bắt đầu từ Lý Cao Tông. Đánh giá tổng quát ông vua này, bộ Toàn Thư viết:

"Vua chơi bời không điều độ, nịnh nạng nhưng rõ ràng, giặc cướp như ong, dối kếm liên năm..." (6)

Sau đó bộ Toàn thư còn dẫn nhiều sự việc cụ thể để chứng minh lời đánh giá trên:

Nhà vua "làm nhiều việc thổ mộc, dựng các cung điện... Vua nghe lời hoạn quan là Phạm Bình Di giục làm càng cấp, nhân dân rất khổ" (7)

... "Vua xây dựng không ngớt, ngao du không chừng, hàng ngày cùng cung nữ dạo chơi làm vui, nghe ngoài thành có trộm cướp, giả cách không biết" (8)

Với một ông vua chỉ lo hưởng lạc như vậy, người ta sẽ không ngạc nhiên thấy Long Xương, Thái tử bị phế, đem gia nô trộm cướp, người kinh ở châu Đại Hoàng, Thanh oai làm loạn, người Mán ở Tân Viên nổi dậy, Phan Di coi việc quân ở Nghệ An làm phản, Quách Bốc đem quân đánh vào thành Thăng Long khiến nhà vua và Thái tử phải trốn chạy rồi đến Doãn Thượng và Nguyễn Nộn kẻ ở mạn Đông, người ở mạn Bắc cùng nổi dậy chống triều đình v.v... Trong khi đó thì quân Chiêm thành xâm phạm biên giới phía Nam, quân Tống xâm phạm phía Bắc. Tình hình trong nước càng bất ổn vì nạn đói luôn xảy ra. Tỳ như nạn đói năm 1208 được bộ Toàn thư miêu tả là "Đói to, xác người chết đói nằm gổ lên nhau" (9). Một triều đình mà để xảy ra các hiện tượng rối loạn, khủng khiếp như trên quả là không được ai tin tưởng và, khi mà nhà Lý đã không còn được ai tin theo nữa thì việc họ khác thay họ Lý làm vua cũng là điều tất yếu. Nguyễn Nộn, Doãn Thượng nổi lên cát cứ hẳn cũng chỉ

nhằm mục đích ấy. Cho nên sớm hay muộn nhà Lý cũng sẽ bị diệt vong nên việc Trần Thủ Độ mưu truyền ngôi vua từ họ Lý sang họ Trần cũng là hợp với lòng người, không có gì đáng trách cả.

Tuy nhiên, nói như vậy không có nghĩa là việc Trần Thủ Độ ép Lý Huệ Tông phải tự tử là đúng. Việc làm của Trần Thủ Độ muốn không còn ai nghĩ tới vua cũ nữa quá là "bất nhân" như lời bàn của Ngô Sĩ Liên. Không những thế việc làm đó còn không cần thiết vì ai dại gì mà còn tin vào một ông vua điên rồ mà phải quá lo xa bắt ông ta phải chết. Người ta có thể tin chắc rằng nếu Trần Thủ Độ cứ để cho Lý Huệ Tông được sống dưới sự giám sát chặt chẽ của mình thì con người bệnh hoạn ấy cũng sẽ chẳng gây điều gì bất lợi cho nhà Trần.

Có điều là, có phải căn cứ vào việc làm "bất nhân" ấy mà người ta có thể tin rằng Trần Thủ Độ đã thắng tay dân áp tôn thất và quan lại cũ của nhà Lý không? Tất nhiên, trong tôn thất nhà Lý cũng có người vì quá lo xa cho thân phận của mình nên đã phải trốn tránh xa như trường hợp một hoàng thân nhà Lý nào đó đã phải bỏ nước mà vượt biển ra đi đến tận Triều Tiên rồi vì lập được công to ở đây nên đã có được một địa vị rất cao ở đất nước này. Cũng vì thế mà trong thời kỳ chống Mỹ người ta đã thấy có một số người Nam Hàn sang Việt Nam tìm hiểu về họ Lý nước ta đã có quan hệ như thế nào với họ Lý ở Triều Tiên và mới rồi, cuối 1994, những hậu duệ của vị hoàng thân đó đã tới làm lễ ở đền thờ các vua Lý tại làng Đình Bảng. Và cũng vì thế mà người ta còn nghiên cứu thấy được là dòng nhạc cung

đỉnh ở Triều Tiên ngày nay còn có nhiều nét giống hệt như những nét nhạc trong điệu hát nói của Việt Nam được đem đến đất nước này từ thời xa xưa đó. Nhưng có người lại tin rằng sự việc Trần Thủ Độ chôn sống tôn thất nhà Lý nhân khi họ làm lễ cúng tiên tổ ở Hoa Lâm là có thật. Tin như vậy có hợp lý không? Nền nhờ rằng Hoa Lâm là quê hương tôn thất nhà Lý. Như vậy thì làm thế nào mà từ Thăng Long Thủ Độ có thể cho đào hầm dật bấy mà không bị lộ bí mật? Sự kiện này như vậy là không thể tin được. Chẳng thế mà chính bộ Toàn thư khi chép sự kiện này đã phải công nhận rằng "việc này chưa chắc đã có thực" (10) Và người ta phải tin ngược lại mới đúng. Cụ thể là Trần Thủ Độ đã đối xử rất khoan dung và khôn khéo với tôn thất và quan lại cũ của nhà Lý. Bộ Toàn thư chẳng đã cho chúng ta biết rằng đến đời Trần Anh Tông còn có người trong tôn thất nhà Lý được cử làm tướng và Trần Thủ Độ đã không ngần ngại phong chức tước to cho những cựu thần nhà Lý như Phùng Tá Chu và Phan Kinh Ân đấy ư. Và chính những người này đã lập được công to thời đó nên cũng đã được bộ Toàn thư cho biết.

Tiếp đến việc kết tội Trần Thủ Độ thông dâm với hoàng hậu nhà Lý cũng không thể đứng vững. Người kết tội đó đã hoàn toàn đứng trên lập trường tôn vua không kể tư cách vị vua đó như thế nào. Người đó cũng chủ trương bắt vợ Lý Huệ Tông phải thủ tiết với chồng khi chồng đã chết. Lập trường và chủ trương trên rõ ràng là phi nhân đạo, ngày nay chúng ta không thể tán thành được.

Sau nữa là vấn đề hôn nhân trong nội tộc thời Trần. Cả hai bộ sử đều cho rằng việc Trần Thủ Độ lấy vợ Lý Huệ Tông vốn là chi họ theo nội tộc; cũng như việc Trần Quốc Tuấn lấy cô ruột là trái lẽ. Như vậy cũng có nghĩa là những sử gia thời trước đã căn cứ vào lệ tục người Hán truyền vào Việt Nam để phê phán. Lệ tục đó không cho phép những người cùng thuộc nội tộc tức cùng có một họ không được lấy nhau. Nhưng, theo ý chúng tôi, trước kia không phải bất cứ thời nào, và vùng nào cũng nhất luật theo lệ tục Hán. Vì thế rất có thể là thời đầu Trần, nhân dân miền biển quê hương của họ Trần vẫn chưa có lệ cấm nội tộc lấy nhau nên họ Trần mới làm như vậy. Hiện nay chúng tôi chưa có cứ liệu để đoán chắc việc này. Mong rằng các bạn sử học sẽ quan tâm nghiên cứu thêm để làm sáng tỏ vấn đề này hơn nữa.

Cuối cùng là việc Trần Thủ độ cùng vợ đã thu xếp để ép Trần Cảnh lấy vợ của anh ruột mình là Trần Liễu. Nên lưu ý là sự kiện này xảy ra năm 1237 sau khi Trần Cảnh lấy Lý Chiêu hoàng đã được 12 năm mà chưa có con. Vì lo bảo vệ ngôi vua cho họ Trần nên cả hai vợ chồng Trần Thủ Độ mới lập mưu này vì lúc đó vợ Trần Liễu đang có thai. Cũng nên lưu ý nữa là cả Lý Chiêu Hoàng cũng chị ruột mình lấy Trần Liễu đều là con của Linh Từ quốc mẫu trước kia là vợ Lý Huệ Tông và thời này đang là vợ Trần Thủ Độ. Cũng vì thế nên dù con gái nào của bà là vợ vua bà vẫn chỉ có lợi nên không những bà đồng lõa với chồng mà còn lo thu xếp để hai anh em Trần Cảnh vẫn hòa hợp với nhau mặc dù xảy ra việc đó.

Sau khi đã bàn về mọi khía cạnh trong những lời đánh giá Trần Thủ Độ của hai bộ sử cũ Toàn thư và Cương mục, chúng tôi thấy chỉ có thể đồng ý một phần với những lời phê phán đó. Đặc biệt là chúng tôi không thể nào tán thành được lời đánh giá của Tự Đức hoàn toàn chê trách Trần Thủ Độ là có *"những nét xấu như chó lợn, dạ độc như hùm beo, dụng nước mà như thế thì làm thế nào mà lâu dài được."* *"Nét xấu như chó lợn"* là có ý nói tới việc Trần Thủ Độ lấy Linh Từ quốc mẫu là vợ của vua Lý cũ đã chết đồng thời lại là chị họ của mình cũng như nói tới việc Trần Thủ Độ ép Trần Cảnh lấy vợ của anh ruột đang có mang để chắc chắn có người nối dõi vua Trần. Còn *"dạ độc như hùm beo"* thì có ý nói việc Trần Thủ Độ giết vua lý và chôn sống tôn thất nhà Lý.

Như trên kia chúng tôi đã trình bày chỉ vì quá lo bảo vệ ngôi vua cho họ Trần nên Trần Thủ Độ đã có những biện pháp quá đáng như ép Lý Huệ tông tự tử, ép Trần Cảnh lấy chị dâu. Nhưng cả 39 năm cầm quyền của ông từ 1225 khi Trần Cảnh lên ngôi tới 1264 khi ông chết đều chứng minh ông là một bậc kỳ tài, hết lòng vì nước, chí công vô tư, sẵn sàng ban thưởng cho người đã hặc mình với vua Trần, kiên quyết không theo vợ riêng tư với người quen biết và thương cho quân sĩ đã bất lổi chính vợ mình. Tất cả những việc sắp xếp nội trị từ việc cho làm sổ dân đinh, cho các văn thần tức là cho những người có học đi trị nhiệm ở các bộ, phủ trong nước, lập quốc học viện, định lệ thi cử, mở giảng võ

đường cho đến việc đặt các ụa phương đắp đê Đình nhĩ từ đầu nguồn đến cửa bể cũng như đặt chức hà đê chánh phó sử để chăm nom tu bổ đê điều chống lụt v.v... đều là những việc cực kỳ quan trọng đặt cơ sở cho sự củng cố đất nước, chăm sóc đời sống của nhân dân khiến cho tổ quốc được giàu mạnh đủ sức chống ngoại xâm từ phía Bắc hoặc từ phía Nam tới. Lời nói của ông với Trần Thái Tông giữa lúc giặc giữ tràn lan, tôn thất có người nao núng: *"Đầu tôi chưa rơi xuống đất thì bệ hạ không lo ngại gì cả!"* đúng là đã làm cho nhà vua được yên tâm cầm quân chống giặc giành được thắng lợi cuối cùng. Và người ta cũng có thể nói rằng câu nói bất hủ của Trần Thủ Độ đó đã góp phần quan trọng vào thất bại đầu tiên của quân Nguyên lúc đó đang làm mưa làm gió từ châu Âu đến châu Á. Trong 39 năm cầm quyền, đúng như lời của cả hai bộ sử *Tbản thư* và *Cương mục chép "tuy làm đế tướng mà phạm công việc không việc gì mà không để ý"*.

Chẳng thế mà cho đến năm ông đã 71 tuổi, trong điều kiện giao thông khó khăn, đường núi hiểm trở ông vẫn đi kinh lý lên vùng biên giới Lạng Sơn. Và hẳn cũng vì thế, vì phải chịu đựng quá nhiều vất vả trong khi đã tới tuổi hiếm này, nên chỉ về Thăng Long được mấy tháng ông đã phải từ giả cõi đời. Một người hết lòng lo toan cho ngôi vua họ Trần khiến cho triều Trần kéo dài được tới 174 năm (1225 - 1399) khác hẳn với ý của Tự Đức với ba lần đánh bại quân Nguyên hung dữ và bành trướng vào bậc nhất trên thế giới hẳn đáng để mọi người đời sau kính phục.

- (1) Đại Việt sử ký toàn thư (bản dịch) tập II NXB KHXH, H; 1971, tr 7
- (2) - Như trên - , tr, 16
- (3) - Như trên - . tr 37
- (4) Việt sử thông giám cương mục (bản dịch) NXB VSD, t. IV, tr 389.
- (5) Việt sử thông giám cương mục tập II, NXB Văn Sử Địa H; 1958, tr 449
- (6) Đại Việt ký toàn thư (bản dịch) Tập I, NXB KHXH, H; 1967, tr 292
- (7) - Như trên - tr 299
- (8) - Như trên -
- (9) Toàn thư (bản dịch) NXB KHXH, tập I , tr 301
- (10) Toàn thư bản dịch, NXB KHXH; H 1971 tr 13